

Bản án số: 287/2022/HS-ST
Ngày 20-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;
2. Ông Từ Anh Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An và điểm cầu thành phần: Phòng hỏi cung - Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử bằng hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 237/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 283/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Ngọc Đ, sinh năm 2001 tại Hậu Giang; thường trú: Ấp L Th, xã L Ph, thị xã L M, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Võ Ngọc L, sinh năm 1951 và bà Phạm Thị Ú, sinh năm 1968; bị cáo có 02 anh chị ruột, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 03/8/2020, bị Công an phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa, các công cụ, phương tiện khác thường dùng trong lao động, sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác”, theo Quyết định xử phạt hành chính số 46/QĐ-XLVP HC, đóng tiền phạt ngày 11/8/2020; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 cho đến nay; có mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn B; vắng mặt.
2. Anh Lê Minh L; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn L1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, Nguyễn Văn H đi từ trong Công ty ASTI thuộc khu phố Đ A, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra đến cổng thì nhìn thấy Lâm Thủy Ng đang đứng cùng nhóm 05 người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Lúc này, có 01 thanh niên dùng đá ném trúng vào tay H nên H bỏ chạy về phòng trọ thuộc khu phố B Th 1, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương và kể lại sự việc cho anh Lê Minh L, đồng thời H rủ L đi tìm Ng để nói chuyện.

Khi Nguyễn Minh H và Lê Minh L đi đến quán bia “Th Đ” tại địa chỉ tổ B, khu phố Đ T, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy Ng đang ngồi uống bia cùng Nguyễn Văn B, Võ Ngọc Đ và 01 thanh niên mặc áo đỏ. L đi vào nói chuyện với Ng thì xảy ra mâu thuẫn nên L dùng tay đánh vào đầu Ng. Thấy vậy, nên B, Đ và thanh niên mặc áo đỏ dùng ghế nhựa đánh lại L và Hải. Luân dùng nón bảo hiểm đánh trả lại, Hải sử dụng tay không đánh nhau với nhóm của B, Đ. H bên xông vào đánh nhau ngoài đường trước quán gây náo động, đánh nhau khoảng 02 phút thì B chạy đến chỗ nướng thức ăn của quán lấy 01 cây kéo bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 20cm. Thấy B có hung khí nên L và H bỏ chạy, B đuổi theo dùng kéo đâm trúng vào tay phải của L gây thương tích, H bỏ chạy thoát nên không có thương tích gì. Nguyễn Văn B, Võ Ngọc Đ và một thanh niên mặc áo đỏ truy đuổi L vào quán cà phê “H Đ” cách đó 50m đánh tiếp, hò hét làm náo động cả quán cà phê, do L bị chảy máu nhiều ở tay nên Nguyễn Văn B, Võ Ngọc Đ không đánh nữa. Sau đó, Nguyễn Văn B, Võ Ngọc Đ bỏ trốn khỏi hiện trường, riêng L được người dân đưa đi cấp tại Bệnh viện. Vụ việc được người dân dùng điện thoại quay lại hình ảnh đánh nhau và camera an ninh của quán cà phê “H Đ” ghi lại.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0826/TgT/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai ngày 24/9/2020, kết luận thương tích của bị hại Lê Minh L tỷ lệ 52%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0826/TgT/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai.

Ngày 10/12/2021 Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt Nguyễn Văn B 05 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án hình sự sơ thẩm số 317/2021/HSST.

Ngày 27/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt Nguyễn Văn B 02 năm tù, Lê Minh L 02 năm tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 230/2022/HS-ST.

Đối với người thanh niên mặc áo đỏ, hiện không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau.

Đối với Võ Ngọc Đ bỏ trốn nên ngày 06/5/2022 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã ra Quyết định truy nã. Đến ngày 29/6/2022, Võ Ngọc Đ bị Công an xã L Ph, thị xã L M, tỉnh Hậu Giang bắt giữ theo quyết định truy nã số 15/QĐTN-ĐTTH ngày 06/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương.

Tại Cáo trạng số: 257/CT-VKS ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Ngọc Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Ngọc Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Võ Ngọc Đ với mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 317/2021/HST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương nên không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; người làm chứng và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, trước quán bia “Th Đ” tại địa chỉ tổ B, khu phố Đ T, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Lê Minh L dùng nón bảo hiểm, Nguyễn Văn B dùng cây kéo, Võ Ngọc Đ dùng ghế nhựa, Nguyễn Văn H dùng tay tham gia đánh nhau, đập phá gây rối trật tự công cộng ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương.

[3] Như vậy hành vi của bị cáo Võ Ngọc Đ cùng đồng phạm tập trung đông người và dùng nón bảo hiểm, kéo, ghế nhựa dùng để đánh nhau, gây mất an ninh trật tự đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 257/CT – VKS ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Võ Ngọc Đ về tội “Gây rối trật tự

công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo là nghiêm trọng xâm phạm an toàn công cộng, đến quy tắc sinh hoạt, đi lại nơi công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi tụ tập đông người, dùng hung khí nguy hiểm ở nơi công cộng gây náo động làm mất trật tự công cộng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tuy nhiên trong quá trình điều tra, tuy tố bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm xâm phạm an toàn công cộng, đến quy tắc sinh hoạt, đi lại nơi công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[10] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 317/2021/HSST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[11] Ngày 10/12/2021, Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương xử phạt Nguyễn Văn B 05 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 317/2021/HSST. Ngày 27/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt Nguyễn Văn B 02 năm tù, Lê Minh L 02 năm tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 230/2022/HS-ST và đối với người thanh niên mặc áo đỏ, hiện không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau, là đúng theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/6/2022.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Ngọc Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA